

Bản án số: 41/2020/HS-ST
Ngày 23/4/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Triệu Thị Luyện

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hoàng Thị Hồng;
2. Bà Nguyễn Thị V.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Mai Hương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên tòa: Bà Hà Thị Hải - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 26/2020/TLST-HS ngày 05 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2020/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 3 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Ngô Thịnh V, sinh năm 1989; tên gọi khác: không; nơi ĐKKHTT và nơi ở: Số nhà 14, ngõ 389, đường B, Tổ dân phố T, phường L, thành phố B, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 10/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Ngô Văn T, sinh năm 1960 và bà Trần Thị L, sinh năm 1963; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân:

+ Bản án hình sự sơ thẩm số 104/2011/HSST ngày 08/6/2011 của Tòa án nhân dân thành phố B xử phạt Ngô Thịnh V 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 45 tháng 08 ngày, phạt bổ sung bằng tiền 5.000.000 đồng về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt bổ sung và án phí tháng 8/2011.

+ Bản án hình sự sơ thẩm số 200/2014/HSST ngày 09/9/2014 của Tòa án nhân dân thành phố B xử phạt Ngô Thịnh V 02 năm 06 tháng tù, phạt bổ sung 5.000.000 đồng. Tổng hợp hình phạt với Bản án số 104/2011/HSST ngày 08/6/2011 bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 04 năm 06 tháng tù. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt ngày 28/08/2017.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 15/12/2019, chuyển tạm giam ngày 21/12/2019. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang (có mặt)

*** Người làm chứng:**

1. Lê Văn T, sinh năm 1966 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số nhà 15, ngõ 389, đường Bờ đê, tổ dân phố Tiên Giang, phường L, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

2. Trần Đình Hà, sinh năm 1989 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Dĩnh Lục 2, xã Tân Dĩnh, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang

* *Người chứng kiến*: Hà Thị Nhi, sinh năm 1958 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số nhà 16, ngõ 389, đường Bờ đê, tổ dân phố Tiên Giang, phường L, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 19 giờ 30 phút, ngày 15/12/2019, tại trước cửa số nhà A, ngõ 389, đường B, Tổ dân phố T, phường L, thành phố B, tỉnh Bắc Giang, Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố B bắt quả tang Ngô Thịnh V có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) túi ni lông màu trắng, một đầu có rãnh khoá nhựa và viền màu đỏ, bên trong đựng 10 gói giấy bạc, trong đó có 07 (bảy) gói đều có mặt ngoài màu trắng mặt trong màu trắng bạc; 01 (một) gói mặt ngoài màu trắng mặt trong màu vàng; 01 (một) gói mặt ngoài màu xanh mặt trong màu trắng; 01 (một) gói mặt ngoài màu vàng mặt trong màu trắng. Tất cả bên trong đều chứa chất cục bột màu trắng nghi là ma túy Heroine do Ngô Thịnh V tự giác lấy từ trong túi áo khoác bên trái đang mặc giao nộp cho cơ quan công an.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia N1280 màu đen cũ đã qua sử dụng;

- Số tiền 360.000 đồng (ba trăm sáu mươi nghìn đồng tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam).

Tổ công tác tiến hành niêm phong tại chỗ vật chứng nghi ma túy vào 01(một) phong bì thư, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, chuyển vật chứng cùng tài liệu liên quan đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B giải quyết.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Ngô Thịnh V thu giữ:

- 01 (một) Chứng minh thư nhân dân mang tên Ngô Thịnh V;

- 03 (ba) túi ni lông màu trắng đều có một đầu có rãnh khoá nhựa và viền màu đỏ, trong đó có 01 (01) một túi ni lông có chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy tổng hợp dạng “đá”; 02 túi ni lông còn lại bên trong đều chứa chất cục bột màu trắng nghi là ma túy Heroine. Tất cả được thu trong hộp giấy màu đen để trên giường ngủ của Ngô Thịnh V được cho vào phong bì thư ký hiệu “KX01” dán kín niêm phong và có biên bản niêm phong kèm theo.

- 01 (một) hộp giấy hình chữ nhật màu đen.

Kết luận giám định số 2019/KL-KTHS ngày 18/12/2019 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

“Trong 01 (một) phong bì thư đã được niêm phong gửi giám định:

Chất cục bột màu trắng đựng trong 07 (bảy) gói giấy bạc đều có mặt ngoài màu trắng, mặt trong màu trắng bạc; 01 (một) gói giấy bạc mặt ngoài màu trắng, mặt trong màu vàng; 01 (một) gói giấy bạc mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng và 01 (một) gói giấy bạc mặt ngoài màu xanh, mặt trong màu trắng. Tất cả

được đựng trong 01 (một) túi nil on màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,792 gam.

Trong 01 (một) phong bì thư có ký hiệu “KX01” đã được niêm phong gửi giám định:

- Chất cục bột màu trắng đựng trong 02 (hai) túi ni lon màu trắng một đầu của mỗi túi đều có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 1,727 gam.

- Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ là chất ma túy Methamphetamine, có khối lượng 0,371 gam.”.

Quá trình điều tra, Ngô Thịnh V khai nhận như sau: Do bản thân nghiện các chất ma túy nên khoảng 21 giờ ngày 14/12/2019 V một mình đi bộ đến khu vực công viên N, phường T, thành phố B mục đích để mua ma túy để sử dụng. Tại đây V gặp một người đàn ông không quen biết, qua trao đổi V mua của người đàn ông đó 1.500.000 đồng ma túy được 13 gói ma túy được chia sẵn, trong đó có 01 gói là ma túy đá, còn 12 gói là Heroine, tất cả được đựng trong 01 túi nilon màu trắng có khóa kéo. Sau khi mua được ma túy V mang về chỗ ở tại số nhà A, ngõ 389, đường B, Tổ dân phố T, phường L, thành phố B, tỉnh Bắc Giang, V cất 03 gói ma túy gồm 01 gói ma túy đá và 02 gói ma túy Heroine để vào trong chiếc hộp màu đen ở trên giường ngủ của V mục đích để sử dụng dần, còn 10 gói ma túy Heroine V đựng trong túi áo khoác bên trái đang mặc để sử dụng dần. Đến khoảng 19 giờ 30 phút tối ngày 15/12/2019 V mặc chiếc áo khoác có cất giấy ma túy để mang ra ngoài tìm chỗ sử dụng, khi vừa đi bộ ra khỏi nhà được một đoạn thì bị lực lượng công an kiểm tra bắt quả tang, V tự giác khai nhận với cơ quan công an đang cất giấy ma túy trong người và tự giác lấy từ trong túi áo ngực bên trái đang mặc ra 10 gói ma túy Heroine giao nộp cho cơ quan công an. Lực lượng công an đã niêm phong số ma túy của V vào 01 phong bì thư dán kín, V và những người liên quan đã được ký lên phần giáp lai của phong bì thư, có biên bản niêm phong kèm theo. Sau đó V và những liên quan được đưa về trụ sở công an phường L để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng của vụ án gồm: 02 phong bì thư niêm phong dán kín đựng mẫu vật (ma túy Methamphetamine, Heroine) hoàn lại sau giám định; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280, màu đen, đã qua sử dụng; 01 Chứng minh thư nhân dân mang tên Ngô Thịnh V; Số tiền 360.000 đồng (ba trăm sáu mươi nghìn đồng) được nhập kho vật chứng, chuyển theo vụ án để xử lý.

Tại Bản cáo trạng số 34/CT-VKS ngày 04 tháng 3 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Bắc Giang đã truy tố bị cáo Ngô Thịnh V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã khai tại cơ quan điều tra và như Cáo trạng nêu, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đúng, không oan.

Hội đồng xét xử công bố lời khai của những người được triệu tập nhưng vắng mặt tại phiên tòa, bị cáo nhất trí và không có ý kiến gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố bị cáo Ngô Thịnh V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Ngô Thịnh V từ 03 năm 02 tháng tù đến 03 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 15/12/2019. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

-Tịch thu tiêu hủy: 02 phong bì thư niêm phong dán kín đựng mẫu vật (ma túy Methamphetamine, Heroine) hoàn lại sau giám định.

- Trả lại: Bị cáo Ngô Thịnh V 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 1280, màu đen đã qua sử dụng; 01 Chứng minh thư nhân dân mang tên Ngô Thịnh V; số tiền 360.000 đồng nhưng tạm giữ số tiền 360.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, người làm chứng, người chứng kiến không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về tội danh: Căn cứ vào Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 15/12/2019, Biên bản khám xét hồi 21h ngày 15/12/2019; lời khai nhận tội của bị cáo, Kết luận giám định số 2019/KL-KTHS ngày 18/12/2019 và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

Hồi 19 giờ 30 phút ngày 15/12/2019, tại trước cửa số nhà A, ngõ 389, đường B, tổ dân phố T, phường L, thành phố B, tỉnh Bắc Giang, Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố B bắt quả tang Ngô Thịnh V có hành vi tàng trữ trái phép 0,792 gam chất ma túy Heroine; khám xét khẩn cấp nơi ở của V thu giữ 1,727 gam Heroine và 0,371 Methamphetamine mục đích để sử dụng. Tổng khối lượng chất ma túy Ngô Thịnh V tàng trữ là: 2,519 gam chất ma túy Heroine và 0,371 gam chất ma túy Methamphetamine mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi nêu trên của bị cáo V đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố bị cáo theo tội danh, điểm, khoản, Điều trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm

cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an xã hội. Ma túy là hiểm họa xã hội, làm sứt mòn đạo đức, ảnh hưởng nghiêm trọng đến nhận thức và sức khỏe con người, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác nên Đảng và Nhà nước đang quyết tâm loại trừ tệ nạn này. Bị cáo vì thỏa mãn nhu cầu cá nhân, không làm chủ bản thân nên đã cố ý phạm tội. Do đó, cần xử nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo; bị cáo có bố đẻ là sỹ quan quân đội, được nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến công hạng ba và hạng nhất, được Ban chấp hành trung ương Đảng tặng huy hiệu 40 năm tuổi đảng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để HĐXX xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Bị cáo có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị xét xử nhưng không chịu cải sửa, tu dưỡng nay vẫn tiếp tục phạm tội. Do vậy, để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, giáo dục bị cáo, phòng ngừa tội phạm cần áp dụng hình phạt tù giam đối với bị cáo.

[7] Tại Biên bản xác minh ngày 26/02/2020, chính quyền địa phương nơi bị cáo V cư trú cung cấp điều kiện kinh tế bị cáo khó khăn, do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo V.

[8] Về nguồn gốc số ma túy, bị cáo khai mua của người thanh niên không biết tên và địa chỉ nên không có căn cứ xác minh, xử lý.

[9] Đối với 02 phong bì đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định là vật thuộc loại nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần tịch thu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

[10] Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 1280, mẫu đen đã qua sử dụng; 01 Chứng minh thư nhân dân mang tên Ngô Thịnh V; số tiền 360.000 đồng không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại bị cáo theo quy tại khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự nhưng tạm giữ số tiền 360.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội

[12] Hội đồng xét xử tiếp tục tạm giam bị cáo V để đảm bảo thi hành án theo quy định tại khoản 1 Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Ngô Thịnh V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;
2. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Ngô Thịnh V 03 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 15/12/2019.

3. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

-Tịch thu tiêu hủy: 02 phong bì thư niêm phong dán kín đựng mẫu vật (ma túy Methamphetamine, Heroine) hoàn lại sau giám định.

- Trả lại: Bị cáo Ngô Thịnh V 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 1280, màu đen đã qua sử dụng; 01 Chứng minh thư nhân dân mang tên Ngô Thịnh V; số tiền 360.000 đồng nhưng tạm giữ số tiền 360.000đồng để đảm bảo thi hành án.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Ngô Thịnh V phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang
- VKSND thành phố B;
- Công an thành phố B;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Chi cục THADS TP B;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Triệu Thị Luyện

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang
- VKSND thành phố B;
- Công an thành phố B;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Chi cục THADS TP Bắc Giang;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Xuân Lộc